

Tuần 7-8-10
Tiết 7-8-10

NS: 9/10/2023
ND:16-23/10-6/11/2023

BÀI 3: LAO ĐỘNG CẦN CÙ, SÁNG TẠO **(3 tiết)**

I. MỤC TIÊU

1. Yêu cầu cần đạt

Sau bài học này, HS sẽ:

- Nêu được khái niệm cần cù, sáng tạo trong lao động và một số biểu hiện của cần cù, sáng tạo trong lao động.
- Giải thích được ý nghĩa của cần cù, sáng tạo trong lao động.
- Thể hiện được sự cần cù, sáng tạo trong lao động của bản thân.
- Trân trọng những thành quả lao động; quý trọng và học hỏi những tấm gương cần cù, sáng tạo trong lao động; phê phán những biểu hiện chây lười, thụ động trong lao động.

2. Năng lực

a. Năng lực chung:

- *Tự chủ và tự học*: biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
- *Giao tiếp và hợp tác*: có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.
- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo*: biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động giáo dục công dân.

b. Năng lực đặc thù

- *Năng lực điều chỉnh hành vi*: tự nhận thức được sở thích, điểm mạnh, điểm yếu của bản thân trong việc thực hiện cần cù, sáng tạo trong lao động hằng ngày.
- *Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội*: nhận biết được một số hiện tượng, vấn đề của đời sống xã hội liên quan đến cần cù, sáng tạo trong lao động; thu thập, xử lý thông tin, tìm hiểu một số hiện tượng, sự kiện, tình huống phản ánh sự cần cù, sáng tạo trong lao động; lựa chọn, đề xuất được cách giải quyết và tham gia giải quyết vấn đề liên quan đến thực hiện cần cù, sáng tạo trong lao động ở đời sống thực tế.

3. Phẩm chất:

- Tích cực, tự giác tham gia các hoạt động lao động phù hợp với lứa tuổi.
- Có trách nhiệm, trung thực và không ngừng sáng tạo trong lao động.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- SHS, SGV, KHBD Giáo dục công dân 8.
- Thiết bị dạy học:
 - + Máy tính, máy chiếu (nếu có), bảng, phấn, giấy A0.
 - + Các tranh, hình ảnh, video clip thể hiện nội dung về sự cần cù, sáng tạo, tinh thần yêu lao động.

2. Đối với học sinh

- SHS, SBT Giáo dục công dân 8.

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm có liên quan đến nội dung bài học và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG

*** Nhiệm vụ 1: Thực hiện trò chơi “Ai nhanh hơn”**

a. Mục tiêu: Tạo cảm hứng học tập cho HS, giúp HS huy động kiến thức, kĩ năng cần thiết của bản thân để kích thích nhu cầu tìm hiểu, khám phá tri thức mới.

b. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của thầy, trò	Yêu cầu cần đạt
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS dựa vào hiểu biết của bản thân, tham gia trò chơi “<i>Ai nhanh hơn</i>”: kể tên những danh nhân, nhà khoa học trong và ngoài nước là những tấm gương tiêu biểu cho sự cần cù, sáng tạo trong lao động. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS vận dụng hiểu biết của bản thân kể tên những danh nhân, nhà khoa học trong và ngoài nước là những tấm gương tiêu biểu cho sự cần cù, sáng tạo trong lao động. - GV quan sát, hướng dẫn và hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời 2- 3 HS giơ tay xung phong nhanh nhất kể tên những nhà khoa học trong và ngoài nước: <i>Nhà bác học Edison, Albert Einstein, Trần Đại Nghĩa, Lương Đình Của,...</i> - GV trình chiếu một số nhà khoa học trong và nước ngoài: <i>Thomas Edison, Albert Einstein, Trần Đại Nghĩa Nhà bác học Lương Đình Của</i> - Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và công bố HS nào thắng cuộc. - GV chuyển sang nhiệm vụ mới.	

*** Nhiệm vụ 2: Đọc các câu tục ngữ và nêu ý nghĩa**

a. Mục tiêu: Tạo cảm hứng học tập cho HS, giúp HS huy động kiến thức, kĩ năng cần thiết của bản thân để kích thích nhu cầu tìm hiểu, khám phá tri thức mới.

b. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của thầy, trò	Yêu cầu cần đạt
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS đọc các câu tục ngữ SHS tr.17 và nêu ý nghĩa của những câu tục ngữ đó. - “<i>Cần cù bù thông minh</i>” - “<i>Có công mài sắt có ngày nên kim</i>” - “<i>Cái khó ló cái khôn</i>” - “<i>Một phút nghĩ hay hơn cả ngày quần quật</i>” Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập	

- HS vận dụng hiểu biết của mình, đọc các câu tục ngữ và hoàn thành nhiệm vụ. - GV quan sát, hướng dẫn và hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời 3-4 HS phát biểu câu trả lời: <i>Ý nghĩa của những câu tục ngữ trên là khuyên chúng ta nên không ngừng phấn đấu, cần cù, chăm chỉ, sáng tạo trong lao động sẽ đem lại hiệu quả cao.</i> - Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và công bố HS thắng cuộc. - GV dẫn dắt vào nội dung bài mới: <i>Lao động cần cù, sáng tạo là truyền thống tốt đẹp của người Việt. Trong thời kì mới, truyền thống này vẫn cần được gìn giữ và phát huy. Ngày nay, những bàn tay, khối óc của người Việt vẫn miệt mài, hăng say lao động; không ngừng tìm tòi, đưa ra nhiều ý tưởng mới và giải pháp hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, xây dựng đất nước Việt Nam ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.</i> <i>Để tìm hiểu rõ hơn về đề này, chúng ta sẽ cùng nhau đi tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay - Bài 3. Lao động cần cù, sáng tạo.</i>	
--	--

2. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

* Nhiệm vụ 1: Đọc thông tin và trả lời câu hỏi

a. Mục tiêu: HS nêu được khái niệm của cần cù, sáng tạo trong lao động.

b. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của thầy, trò	Yêu cầu cần đạt
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV cho học sinh hoạt động cá nhân - GV mời 1-2 HS đọc thông tin SHS tr.17, 18. - GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi: <i>Em có suy nghĩ gì về cách làm việc của Giáo sư - Bác sĩ Nông học Lương Định Của?</i> - GV hướng dẫn HS rút ra kết luận, trả lời câu hỏi: <i>Theo em, thế nào là cần cù, sáng tạo trong lao động?</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc thông tin SHS tr.17, 18 và trả lời câu hỏi. - HS rút ra kết luận về khái niệm của cần cù, sáng tạo trong lao động theo hướng dẫn của GV. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời 2 - 3 HS lần lượt trả lời câu hỏi:	1. Khái niệm - <i>Cần cù trong lao động:</i> Cần cù là chăm chỉ, chịu khó một cách thường xuyên trong công việc. - <i>Sáng tạo trong lao động:</i> Sáng tạo là say mê nghiên cứu, tìm tòi trong lao động.

+ Việc làm của giáo sư Lương Định Của là sự cống hiến, sự rèn luyện cần cù, chăm chỉ, chịu khó trong công việc, luôn suy nghĩ, tìm và phát hiện ra cách làm mới hiệu quả để đem lại kết quả cao hơn trong công việc. + Cần cù, sáng tạo trong lao động là phẩm chất cần thiết là điều kiện giúp con người nâng cao vốn hiểu biết, rèn luyện các kỹ năng, tiết kiệm thời gian và đạt hiệu quả cao trong công việc. - GV rút ra kết luận về khái niệm của cần cù, sáng tạo trong lao động. - GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá - GV chuyển sang nội dung mới.	
---	--

*** Nhiệm vụ 2: Đọc thông tin và thực hiện yêu cầu**

a. Mục tiêu: HS kể được một số biểu hiện của cần cù, sáng tạo trong lao động; Giải thích được ý nghĩa của cần cù, sáng tạo trong lao động.

b. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của thầy, trò	Yêu cầu cần đạt
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu học sinh hoạt động cá nhân - GV yêu cầu HS HS đọc thông tin trong SHS tr.18, 19 và thực hiện yêu cầu: <i>Em hãy chỉ ra biểu hiện của lao động cần cù, sáng tạo của nhân vật trong thông tin trên.</i> - GV hướng dẫn HS rút ra kết luận, trả lời câu hỏi: <i>Em hãy cho biết ý nghĩa của sự cần cù, sáng tạo trong lao động.</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc thông tin trong SHS tr.18, 19 và thực hiện yêu cầu. - HS rút ra kết luận về các biểu hiện, ý nghĩa của cần cù, sáng tạo trong lao động theo hướng dẫn của GV. - GV theo dõi, hướng dẫn và hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời 2 – 3 bạn HS xung phong phát biểu câu trả lời: <i>Biểu hiện lao động cần cù, sáng tạo của Tiến sĩ Nguyễn Thị Hiệp:</i> + Ngay từ khi còn nhỏ, cô Nguyễn Thị Hiệp đã luôn chăm chỉ, chịu khó học tập, không ngừng nỗ lực để vượt qua nhiều khó khăn, gian khó, kiên định theo đuổi ước mơ. + Cô không ngừng tìm tòi, học hỏi, suy nghĩ và luôn say mê nghiên cứu khoa học. - GV rút ra kết luận về các biểu hiện, ý nghĩa của cần cù, sáng tạo trong lao động.	2. Biểu hiện của cần cù, sáng tạo trong lao động - <i>Những biểu hiện của cần cù trong lao động:</i> Làm việc thường xuyên, đều đặn, không ngừng nỗ lực vượt qua khó khăn, thử thách. - <i>Những biểu hiện của sáng tạo trong lao động:</i> Luôn suy nghĩ, tìm và phát hiện ra cách làm mới hiệu quả đem lại kết quả cao hơn trong công việc. 3. Ý nghĩa của cần cù, sáng tạo trong công việc + Là phẩm chất cần thiết, là điều kiện giúp con người nâng cao vốn hiểu biết, rèn luyện các kỹ năng, tiết kiệm thời gian và đạt hiệu quả cao trong công việc. + Góp phần xây dựng quê hương, đất nước và được mọi người yêu quý, tôn trọng.

- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và kết luận. - GV chuyển sang nội dung tiếp theo.	
--	--

*** Nhiệm vụ 3: Đọc các trường hợp và thực hiện yêu cầu**

a. Mục tiêu: HS biết trân trọng những thành quả lao động; quý trọng và học hỏi những tấm gương cần cù, sáng tạo trong lao động; phê phán được những biểu hiện chây lười, thụ động trong lao động.

b. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của thầy, trò	Yêu cầu cần đạt
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành 4 nhóm (2 nhóm thực hiện 1 nhiệm vụ), đọc các trường hợp trong SHS tr.19, 20 và thực hiện yêu cầu: + Nhóm 1, 2: Đọc trường hợp 1 và trả lời các câu hỏi: ? Em có nhận xét gì về việc làm của bạn Ninh, bạn Hải và rút ra bài học cho bản thân? ? Em đã làm gì để thể hiện sự cần cù, sáng tạo trong lao động? + Nhóm 3, 4: Đọc trường hợp 2 và trả lời các câu hỏi: ? Em nhận xét gì về thái độ của bạn K trong lao động? ? Theo em, bạn K nên thay đổi như thế nào? Vì sao? - GV hướng dẫn HS rút ra kết luận về việc làm thể hiện sự cần cù, sáng tạo trong lao động. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc thông tin trong SHS tr.19, 20, thảo luận và thực hiện yêu cầu. - HS rút ra kết luận về việc làm thể hiện sự cần cù, sáng tạo trong lao động theo hướng dẫn của GV. - GV theo dõi, hướng dẫn và hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - HS đại diện nhóm báo cáo kết quả thảo luận - GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và kết luận. - GV chuyển sang nội dung tiếp theo.	4. Việc làm thể hiện sự cần cù, sáng tạo trong lao động + HS chăm chỉ, nỗ lực, vượt qua khó khăn, thử thách, tìm ra những cách thức làm việc phù hợp để đạt hiệu quả cao trong công việc. + Cần trân trọng thành quả lao động, quý trọng và học hỏi những tấm gương cần cù, sáng tạo. + Phê phán biểu hiện chây lười, thụ động trong lao động.

3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: Giúp học sinh củng cố, hệ thống lại kiến thức đã học.

b. Tổ chức thực hiện

Hoạt động của thầy, trò	Yêu cầu cần đạt
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập * Bài tập 1 SHS tr.20,21: Chia	* Bài tập 1 (*) Bài thuyết trình tham khảo Để thành công trong cuộc sống, mỗi con người cần hình

lớp thành 2 đội (mỗi đội cử 1 bạn đại diện lên thuyết trình trước lớp) thời gian mỗi bạn 5 phút

- GV yêu cầu học sinh hoạt động cá nhân bài tập 2,3,4 SHS tr.20,21

1. Có quan điểm cho rằng: “Cần cù, sáng tạo không phải do bẩm sinh mà là kết quả của sự rèn luyện”. Em hãy xây dựng và trình bày bài thuyết trình để thể hiện suy nghĩ của mình.

2. Em hãy chỉ ra những việc làm thể hiện sự cần cù, sáng tạo và những việc làm không thể hiện sự cần cù, sáng tạo trong lao động. Vì sao?

a) Bạn H luôn cố gắng, nỗ lực trong học tập và tích cực tham gia các câu lạc bộ của trường.

b) Tuy đã giải được bài toán nhưng bạn M vẫn cố gắng suy nghĩ để tìm thêm các cách giải khác hay hơn.

c) Trong hoạt động thảo luận nhóm, bạn P rất ít khi thực hiện các nhiệm vụ được giao và hay ỷ lại bạn bè.

d) Mỗi tuần, bạn T cùng nhóm bạn trong Câu lạc bộ Cây cọ nhí vẽ những bức tranh về bảo vệ môi trường, an toàn giao thông bằng bút sáp tái sử dụng.

3.

– Em có đồng ý với đánh giá của bạn M về bạn V không? Vì sao?

– Em có lời khuyên gì với những bạn chưa có thói quen cần cù, sáng tạo trong lao động?

thành và rèn luyện cho mình nhiều đức tính tốt đẹp. Một trong những đức tính cần có là tính cần cù và sáng tạo trong học tập, lao động. Đặc biệt là đối với lứa tuổi học sinh, những con người trẻ tuổi đang từng ngày kiên trì rèn luyện mình trên ghế nhà trường.

Cần cù là chăm chỉ, chuyên cần, chịu khó trong công việc. Biểu hiện của cần cù là làm việc thường xuyên, đều đặn, không ngừng nỗ lực vượt qua khó khăn, thử thách. Sáng tạo là say mê nghiên cứu, tìm tòi trong lao động. Sự sáng tạo được thể hiện qua những hành động, như: luôn suy nghĩ, tìm và phát hiện ra cách làm mới hiệu quả để đem lại kết quả cao hơn trong công việc.

Cần cù, sáng tạo là phẩm chất cần thiết, là điều kiện giúp con người nâng cao vốn hiểu biết, rèn luyện các kĩ năng, tiết kiệm thời gian và đạt hiệu quả cao trong công việc, góp phần xây dựng quê hương, đất nước. Người có tinh thần cần cù, sáng tạo trong học tập, lao động,... sẽ luôn được mọi người yêu mến, quý trọng.

Để rèn luyện sự cần cù, sáng tạo, trước hết, chúng ta phải có ý thức tự rèn luyện bản thân tốt đẹp theo chuẩn mực xã hội. Từ ý thức đi đến hành động cụ thể trong công việc và trong đời sống thường ngày. Trong học tập, phải biết tuân thủ nội quy, kỉ luật trường lớp. Đi học chuyên cần, đều đặn, không trốn tiết hay viện lí do để nghỉ học. Gặp bài học khó không nản chí mà phải tìm cách thấu hiểu và giải quyết cho kì được. Trong lao động, phải biết tìm tòi sáng tạo. Mỗi ngày một suy nghĩ mới sẽ làm cho cuộc sống thêm tươi vui, tinh thần vững mạnh. Chăm chỉ làm việc nhà, không ngại khó, tiết kiệm... Tích cực giúp đỡ người khác. Trong việc rèn luyện thân thể, luôn kiên trì tập thể dục thể thao. Tích cực cùng mọi người giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường sống lành mạnh, tiến bộ...

Các bạn thân mến, thành tựu không phải được gặt hái bằng trí tuệ hay khả năng thiên bẩm, mà được gặt hái chính bằng lòng kiên trì, sự chăm chỉ và sáng tạo. Do đó, chúng ta hãy rèn luyện đức tính chăm chỉ, sáng tạo ngay từ hôm nay, ngay từ những việc làm nhỏ nhất!

* Bài tập 2

- Những việc làm thể hiện sự cần cù, sáng tạo:

+ Bạn H cố gắng, nỗ lực trong học tập và tích cực tham gia các câu lạc bộ của trường.

+ Bạn M vẫn cố gắng suy nghĩ để tìm thêm các cách giải bài toán hay hơn.

+ Bạn T vẽ tranh bằng bút sáp tái sử dụng.

4. Em hãy kể tên những việc làm cụ thể để thể hiện sự cần cù, sáng tạo của bản thân trong học tập và cuộc sống. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS làm bài tập 1,2,3,4 SHS tr.20,21 và trả lời câu hỏi. - GV quan sát, gợi ý Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện nhóm, cá nhân báo cáo kết quả - GV tổng hợp ý kiến lên bảng - GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá - GV chuyển sang nội dung mới.	=> Giải thích: trong quá trình học tập, các bạn H, T, M đã nỗ lực, chăm chỉ để vượt qua khó khăn; luôn tìm tòi, sáng tạo, phát hiện ra những cách làm mới để đem lại kết quả và chất lượng tốt hơn. - Việc không thể hiện sự cần cù, sáng tạo: bạn P thường xuyên ỷ lại vào bạn bè trong hoạt động thảo luận nhóm => Giải thích: hành động của bạn P cho thấy bạn P có thái độ học tập thiếu tích cực, thiếu sự chăm chỉ và sáng tạo. * Bài tập 3 - Em không đồng tình với đánh giá của bạn M về bạn V. Vì: + Những việc làm của bạn V cho thấy bạn V đã có thái độ tích cực, luôn chăm chỉ, cần cù và sáng tạo trong học tập. Thái độ học tập đúng đắn ấy đã giúp bạn V đạt được kết quả cao, được thầy cô và bạn bè quý mến, đồng thời cũng giúp đỡ được nhiều bạn học sinh khác. Vì vậy, chúng ta nên cô vũ, khuyến khích và học tập theo bạn V. + Những hành động và lời đánh giá của bạn M cho thấy, bạn M còn lười biếng, chưa chăm chỉ, nỗ lực và sáng tạo trong học tập. - Lời khuyên với những bạn chưa có thói quen cần cù, sáng tạo: + Cần cù và sáng tạo trong học tập, lao động là những đức tính tốt đẹp mà mỗi người cần phải có và rèn luyện trong cuộc sống hằng ngày. + Cần cù và sáng tạo trong học tập, lao động sẽ giúp chúng ta đạt được nhiều thành công trong cuộc sống và nhận được sự yêu mến, quý trọng của mọi người. + Cần cù và sáng tạo không phải là khả năng thiên bẩm, đó là kết quả của sự rèn luyện. Do đó, chúng ta hãy rèn luyện những đức tính này ngay từ hôm nay, ngay từ những việc làm nhỏ nhất. * Bài tập 4 - Những việc làm cụ thể để thể hiện sự cần cù, sáng tạo của bản thân: + Thường xuyên giúp đỡ bố mẹ những công việc phù hợp với sức khỏe, lứa tuổi, như: quét dọn nhà cửa, rửa bát, nấu những món ăn đơn giản, chăm sóc em,... + Luôn cố gắng hết mình để hoàn thành những nhiệm vụ học tập được giao. + Suy nghĩ, tìm tòi những phương pháp học tập mới, khoa học và hiệu quả hơn. Ví dụ như: tổng kết kiến thức đã học bằng sơ đồ tư duy; học tiếng Anh thông qua việc đọc truyện tranh song
---	---

	ngừ,... + Tái chế các phế liệu thành đồ thủ công để sử dụng hoặc đem bán. Ví dụ: làm ống đựng đồ dùng học tập từ bìa carton; làm chuông gió từ vỏ chai nhựa,... + ...
--	---

4. Hoạt động 4: Vận dụng, tìm tòi mở rộng

a. Mục tiêu

- HS vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết một vấn đề trong cuộc sống
- Hướng dẫn học sinh tìm tòi mở rộng sưu tầm thêm kiến thức liên quan đến nội dung bài học.

b. Tổ chức thực hiện

Hoạt động của thầy, trò	Yêu cầu cần đạt
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập: - GV chia lớp thành 2 nhóm thảo luận trong thời gian 5 phút Hoạt động dự án (theo nhóm) - Nhóm 1,2. Em hãy cùng nhóm bạn thực hiện một sản phẩm (viết lời cho đoạn nhạc, sáng tác bài thơ, vẽ, điệu lí,...) có nội dung là những kiến thức cần ghi nhớ của một bài học trong môn học thuộc chương trình lớp 8. Sau đó, chia sẻ với các bạn để cùng nhau áp dụng. - Nhóm 3,4. Em hãy sưu tầm câu chuyện về tấm gương cần cù, sáng tạo trong lao động. Từ đó, xây dựng kế hoạch rèn luyện cho bản thân. Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập - HS làm việc theo nhóm. - Với hoạt động dự án: HS nghe hướng dẫn, chuẩn bị. Các thành viên trong nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiệm vụ Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận - Đại diện nhóm báo cáo. - Đối với hoạt động dự án học sinh trình bày trong tiết sau - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - Yc hs nhận xét câu trả lời. - Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức.	1. Sản phẩm tham khảo: BÀI CA HÓA TRỊ Kali (K), Iot (I), Hidrô (H) Natri (Na) với Bạc (Ag), Clo (Cl) một loài Là hoá trị một (I) bạn ơi Nhớ ghi cho kỹ kéo thời phân vân Magiê (Mg), Kẽm (Zn) với Thuỷ Ngân (Hg) Oxi (O), Đồng (Cu), Thiếc (Sn) cùng gần Bari (Ba) Cuối cùng thêm chú Canxi (Ca) Hoá trị hai (II) nhớ có gì khó khăn Bác Nhôm (Al) hoá trị ba (III) lần In sâu trí nhớ khi cần có ngay Cacbon (C), Silic (Si) này đây Có hoá trị bốn (IV) không ngày nào quên Sắt (Fe) kia lắm lúc hay phiền Hai, ba lên xuống nhớ liền ngay thôi Nitơ (N) rắc rối nhất đời Một hai ba bốn, khi thời lên V Lưu huỳnh (S) lắm lúc chơi khăm Xuống hai lên sáu khi nằm thứ tư Phot pho (P) nói đến không dư Có ai hỏi đến thì ừ rằng năm Bạn ơi, cố gắng học chăm Bài ca hoá trị suốt năm cần dùng. 2. Tham khảo câu truyện: Niu-ton - Tấm gương lao động cần cù, sáng tạo Niu-ton (Newton, 1642 - 1727) là nhà vật lí, thiên văn học, toán học thiên tài, được mệnh danh là nhà khoa học vĩ đại và có tầm ảnh hưởng rất lớn trong lịch sử. Suốt cuộc đời của mình, ông đã không ngừng lao động, tìm tòi, sáng tạo và đóng góp cho

khoa học, phục vụ cho sự tiến bộ của xã hội với những phát minh kiệt xuất như: định luật vạn vật hấp dẫn, ba định luật về chuyển động, phép tính vi phân, tích phân, kính viễn vọng phản xạ, đồng hồ mặt trời,...

Vốn là người say mê nghiên cứu khoa học, hằng ngày ông thường giam mình trong phòng làm việc để đọc sách, loay hoay đục đẽo và chế tạo nhiều thứ. Có lần đến nhà dược sĩ Cờ-lác, ông xin được một chiếc hộp xinh xắn, về nhà, ông cặm cụi đến quên ăn, quên ngủ để tạo ra được một chiếc đồng hồ nước.

Là người yêu thích Toán học, Niu-ton đã bỏ ra hai mươi năm lao động. cật lực để hoàn thành cuốn "*Các nguyên lí Toán học của Triết học Tự nhiên*". Có thể nói mỗi câu chữ, mỗi trang sách đều là một phần trái tim, khối óc của ông.